

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG**  
**KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐỀ TÀI: Hoàn cảnh lịch sử và nội dung của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951). Ý nghĩa lịch sử của Đại hội đối với công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay.**

**Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy**

**Sinh viên thực hiện: Lê Đoàn Linh Chi**

**Mã sinh viên: 23A4030053**

**Nhóm tín chỉ: PLT10A-19**

**Mã đề: 11**

***Hà Nội, tháng 10 năm 2021***

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>3</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	3
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của đề tài:.....	4
<b>NỘI DUNG.....</b>	<b>4</b>
I. Phần lý luận. ....	4
1.1 Hoàn cảnh lịch sử tiến hành Đại hội .....	4
1.2. Nội dung Đại hội Đảng lần thứ II .....	7
II. Phần liên hệ thực tiễn .....	10
2.1. Ý nghĩa của Đại hội đối với lịch sử và quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.....	10
2.2. Liên hệ thực tiễn với sinh viên hiện nay .....	12
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>13</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>15</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (tháng 2-1951) là mốc son đánh dấu sự trưởng thành của Đảng về mọi mặt, đặc biệt là sự phát triển mới trong tư duy lý luận về cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, về Đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc, thể hiện ý chí và khát vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của toàn Đảng, dân tộc Việt Nam về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đại hội đã đưa Đảng Cộng sản Việt Nam từ việc hoạt động bí mật, dưới tên gọi Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác ở Đông Dương ra hoạt động công khai, tổ chức phù hợp với tình hình thế giới và trong nước để lãnh đạo toàn dân kháng chiến đến thắng lợi. Đảng đã lấy tên gọi mới là Đảng Lao động Việt Nam. Đại hội Đảng lần II in đậm dấu ấn rất đặc biệt trong pho sử vàng của Đảng ta, là đại hội đoàn kết dân tộc, tinh thần yêu nước nồng nàn của lòng quả cảm sắt son; một khát vọng cháy bỏng về độc lập, tự do cho dân tộc. Đại hội có nhiệm vụ tổng kết thực tiễn, hoàn thiện lý luận về đường lối cách mạng Việt Nam, xác định đó là đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội.

### 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.

- Mục đích: Nhằm phục vụ cho hiểu biết của bản thân trong việc trau dồi kiến thức lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, có cái nhìn khái quát hơn và rõ hơn về tình hình đất nước sau khi Đảng từ hoạt động bí mật trở lại hoạt động công khai.

- Nhiệm vụ nghiên cứu: Tìm hiểu và phân tích hoàn cảnh, nội dung và ý nghĩa của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951). Liên hệ ý nghĩa lịch sử của Đại hội đối với công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ Quốc XHCN Việt Nam hiện nay.

### 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

- Đối tượng nghiên cứu: Hoàn cảnh tiến hành, nội dung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951)

- Phạm vi nghiên cứu: trên lãnh thổ Việt Nam, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951)

#### **4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.**

- Cơ sở lý luận: Đề tài được thực hiện dựa trên những quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Phương pháp nghiên cứu: Đề tài sử dụng tổng hợp các nguyên tắc phương pháp luận của Chủ nghĩa duy vật lịch sử và các phương pháp nghiên cứu cụ thể: phương pháp tổng hợp, phương pháp lịch sử- logic, phương pháp hệ thống-cấu trúc,...

#### **5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của đề tài:**

- Ý nghĩa lý luận: Góp phần đi sâu nghiên cứu nội dung căn bản của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần II.

- Ý nghĩa thực tiễn: Nghiên cứu vấn đề, mở rộng hiểu biết về mốc son đánh dấu bước trưởng thành mới về tư tưởng, đường lối chính trị của Đảng. Chúng ta càng có thêm ý chí quyết tâm lập nên kì tích phát triển mới, vì một Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

### **NỘI DUNG**

#### **I. Phần lý luận.**

##### ***1.1 Hoàn cảnh lịch sử tiến hành Đại hội***

- *Trước khi diễn ra Đại hội:* Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đã đưa nhân dân Việt Nam từ người dân nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, tự mình quyết định vận mệnh lịch sử của mình. Đảng ta từ một đảng hoạt động bất hợp pháp trở thành một đảng nắm chính quyền trong toàn quốc.

Song vừa mới ra đời, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã phải đương đầu với những thế lực đế quốc quốc tế và bọn phản động trong nước cấu kết với nhau để hòng tiêu diệt Đảng Cộng sản, phá tan Việt Minh, lật đổ chính quyền cách mạng. Ngày 25-1-1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc, xác định kẻ thù chính của nước ta lúc này là thực dân Pháp xâm lược. Với dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa, thực dân Pháp đã bội ước, khiêu khích và tấn công ta về quân sự, đánh chiếm ở Hải Phòng, Lạng Sơn. Đến ngày 18-12-1946 chúng đã gửi tối hậu thư cho Chính phủ ta đòi tước khí giới, đòi để cho chúng kiểm soát Thủ đô Hà Nội. Đêm 19-12-1946, cả nước đã nhất tề đứng lên chiến đấu với tinh thần quyết tử và một niềm tin tất thắng theo lời kêu gọi kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Từ năm 1930 đến năm 1951, trải qua bao biến đổi đã diễn ra trên thế giới và Đông Dương, Đảng Cộng sản Đông Dương là người tổ chức và lãnh đạo Cách mạng của cả ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Với tình hình xã hội, kinh tế, chính trị của mỗi nước có những thay đổi khác nhau, Cách mạng và kháng chiến của mỗi nước cũng có những bước phát triển riêng biệt. Tình hình đó đòi hỏi mỗi nước cần phải và có thể thành lập một chính đảng cách mạng theo chủ nghĩa Mác- LeNin, trực tiếp đảm nhiệm sứ mệnh lịch sử trước dân tộc mình và chủ động góp phần vào sự nghiệp cách mạng chung của nhân dân ba dân tộc trên bán đảo Đông Dương.

Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng được triệu tập nhằm đáp ứng những đòi hỏi đó.

Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ II của Đảng diễn ra từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951 ở xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Tham dự đại hội có tất cả 158 đại biểu chính thức và 53 đại biểu dự khuyết, thay mặt cho 766.349 đảng viên đang sinh hoạt trong Đảng bộ toàn Đông

Dương. Đến dự Đại hội còn có đại biểu của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đảng Cộng sản Xiêm (Thái Lan).

*Đại hội II của Đảng diễn ra trong bối cảnh:*

- Thế giới:

+ Liên Xô lớn mạnh vượt bậc về mọi mặt, các nước hội chủ nghĩa ở châu Âu bước vào công cuộc xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.

+ Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời làm thay đổi so sánh lực lượng có lợi cho hòa bình và phong trào cách mạng.

+ Mỹ đã căn bản hoàn thành việc chia lại thị trường thế giới tư bản dưới sự khống chế của Mỹ. Mỹ còn ra sức tiếp tay cho các đế quốc khác trong cuộc chiến tranh xâm lược thuộc địa, chuẩn bị điều kiện hất cẳng bọn thực dân cũ, thay bằng chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ. Mâu thuẫn giữa Mỹ và các nước đế quốc ngày càng sâu sắc. Trong quan hệ với Đông Dương, để cứu nguy cho Pháp đang sa lầy trong cuộc chiến tranh và thực hiện ý đồ can thiệp sâu vào Đông Dương, Mỹ đã quyết định tăng cường giúp đỡ Pháp và quân đội bù nhìn.

- Trong nước:

Sau 16 năm kể từ Đại hội lần thứ I của Đảng, tình hình có những chuyển biến căn bản. Do dã tâm xâm lược của thực dân Pháp, nhân dân ta lại phải tiếp tục cầm súng đứng lên đánh giặc để bảo vệ nền tự do, độc lập. Cuộc kháng chiến của nhân dân ta đã giành được nhiều thắng lợi quan trọng, thực dân Pháp ngày càng sa lầy vào cuộc chiến khó tránh khỏi thất bại. Thế và lực của cuộc kháng chiến từ sau chiến thắng Biên giới có bước phát triển vượt bậc.

Theo như sáng kiến của những người cộng sản Việt Nam, được những người cộng sản Lào và Campuchia nhất trí tán thành, Đại hội quyết định: Do nhu cầu kháng chiến, giai cấp công nhân và nhân dân mỗi nước Việt Nam,

Lào, Campuchia cần có một Đảng riêng. Ở Việt Nam, Đảng ta hoạt động công khai, lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam.

Đó chính là những điều kiện lịch sử đặt ra cho Đảng Cộng sản Đông Dương các yêu cầu bổ sung và hoàn chỉnh đường lối cách mạng phù hợp với mỗi nước ở Đông Dương để đưa kháng chiến đi đến thắng lợi.

## ***1.2. Nội dung Đại hội Đảng lần thứ II***

Sau Diễn văn khai mạc của Tôn Đức Thắng, Đại hội đã nghiên cứu và thảo luận và thông qua hai báo cáo quan trọng:

- *Báo cáo chính trị* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn kiện đó có giá trị thực tiễn và lý luận vô cùng to lớn; *Báo cáo Hoàn thành giải phóng dân tộc, phát triển dân chủ nhân dân, tiến tới chủ nghĩa xã hội* của Trường Chinh, *Báo cáo về tổ chức và Điều lệ Đảng* của Lê Văn Lương và các báo cáo bổ sung về Mặt trận dân tộc thống nhất, chính quyền dân chủ nhân dân, quân đội nhân dân, kinh tế tài chính và về văn nghệ. Ngoài ra còn một số tham luận khác.

*Báo cáo chính trị* đã khái quát những chuyển biến của tình hình phong trào cách mạng thế giới và cách mạng Việt Nam trong nửa đầu thế kỷ XX, dự báo những biến triển vọng tốt đẹp của nửa thế kỷ sau; rút ra bài học trong 21 năm hoạt động của Đảng. Báo cáo vạch rõ nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là tiêu diệt thực dân Pháp và đánh bại bọn can thiệp Mỹ, giành thống nhất độc lập hoàn toàn, bảo vệ hòa bình thế giới. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, Đảng phải đề ra những chính sách và biện pháp tích cực tăng cường lực lượng vũ trang, củng cố các đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh thi đua ái quốc, mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, tăng cường đoàn kết quốc tế; đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng Lao động Việt Nam thành “ một Đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để” để lãnh đạo đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

- Báo cáo *Bàn về Cách mạng* của Tổng Bí thư Trường Chinh đã trình bày toàn bộ đường lối cách mạng Việt Nam. Đó là đường lối cách mạng dân tộc

dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nội dung cơ bản của báo cáo được phản ánh trong Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam được Đại hội thông qua, gồm các nội dung quan trọng sau:

+ Xác định tính chất của xã hội Việt Nam lúc này có 3 tính chất: “dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”. Cuộc kháng chiến để giải quyết mâu thuẫn giữa chế độ dân chủ nhân dân với các thế lực phản động chính là chủ nghĩa đế quốc xâm lược. Trong đó mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam và bọn thực dân xâm lược xảy ra gay gắt nhất, nó đang diễn ra quyết liệt dưới hình thức chiến tranh. Đối tượng đấu tranh chính của Việt Nam hiện nay là chủ nghĩa đế quốc xâm lược Pháp và can thiệp Mỹ và phong kiến phản động.

+ Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam được xác định là: “đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc; xóa bỏ những tàn tích phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng; phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây mầm mống cho chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”. Muốn làm tròn nhiệm vụ trên, cần có một Đảng hoạt động công khai, tổ chức phải phù hợp với tình hình thế giới và trong nước để lãnh đạo toàn dân kháng chiến đến thắng lợi, hoàn thành công cuộc giải phóng dân tộc. Nhiệm vụ phản đế và nhiệm vụ phản phong kiến khăng khít với nhau. Lúc này phải tập trung mọi lực lượng để kháng chiến, đặt hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc,...Nhiệm vụ phản phong kiến nhất định *“phải làm đồng thời với nhiệm vụ phản đế, nhưng làm có kế hoạch, từng bước một, để vừa đoàn kết kháng chiến, vừa bồi dưỡng lực lượng cách mạng đặt mau tiêu diệt bọn đế quốc xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc”*.

+ Động lực của cách mạng Việt Nam được xác định gồm bốn giai cấp: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản và tư sản dân tộc, ngoài ra còn có những thân sĩ (thân hào, địa chủ) yêu nước và tiến bộ hiện đứng vào hàng ngũ nhân dân. Những giai cấp đó hợp thành nhân dân, trong



đó lấy nền tảng là giai cấp công, giai cấp nông và lao động trí óc; giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp công nhân. Nông dân là bạn đồng minh trung thành và lớn mạnh nhất của giai cấp công nhân. Tiểu tư sản là bạn đồng minh tin cậy. Tư sản dân tộc là bạn đồng minh có điều kiện.

+ Ngoài ra, Chính cương cũng nêu ra triển vọng phát triển của cách mạng Việt Nam nhất định sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Việt Nam là cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân do Đảng của giai cấp lãnh đạo nên nhất định sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đây là quá trình lâu dài, có các giai đoạn phát triển tương ứng với những nhiệm vụ trung tâm, đó là: Hoàn thành giải phóng dân tộc; xóa bỏ tàn tích phong kiến và nửa phong kiến, thực hiện triệt để người cày có ruộng, hoàn chỉnh chế độ dân chủ nhân dân; tiến tới xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, tiến lên thực hiện chủ nghĩa xã hội.

Nội dung của Chính cương còn nêu ra 15 chính sách lớn của Đảng trong giai đoạn hiện nay nhằm tiếp tục đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi và đặt cơ sở kiến thiết quốc gia, thực hiện chế độ dân chủ nhân dân ở Việt Nam, làm tiền đề tiến lên chủ nghĩa xã hội.

*Điều lệ* của Đảng được Đại hội thông qua có 13 chương, 71 điều, trong đó xác định rõ mục đích, tôn chỉ của Đảng là phấn đấu “để phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, để thực hiện tự do, hạnh phúc cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và tất cả các dân tộc đa số, thiểu số Việt Nam”. Điều lệ của Đảng cũng nêu ra những quy định về đảng viên, về nền tảng tư tưởng của Đảng, nguyên tắc hoạt động của Đảng Lao động Việt Nam và nhấn mạnh: “trong giai đoạn này quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động của dân tộc là một, chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”. Đảng lấy chủ nghĩa Mác- Lenin làm nền tảng tư tưởng và xây dựng Đảng theo nguyên tắc một Đảng vô sản kiểu mới. Điều lệ đã nêu ra những quy định chặt chẽ về việc kết nạp đảng viên, về

nhiệm vụ học tập lý luận của đảng viên, về chế độ đề cao kỷ luật và dân chủ trong Đảng và khuyến khích giúp đỡ quần chúng phê bình chủ trương, chính sách của Đảng. viên. Bản điều lệ mới có thể nói là một bước tiến lớn trong công tác xây dựng Đảng.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Trung ương gồm 19 ủy viên chính thức và 10 ủy viên dự khuyết. Ban Chấp hành đã bầu Bộ Chính trị gồm 7 ủy viên chính thức, 1 ủy viên dự khuyết và Ban Bí thư. Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Đảng, Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư. Có thể nói, đây là lần đầu tiên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu hợp thức trong một đại hội có đầy đủ đại biểu toàn quốc. Ban Chấp hành Trung ương là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng giữa hai kỳ đại hội, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội thành hiện thực đưa kháng chiến đến thắng lợi vẻ vang.

## **II. Phần liên hệ thực tiễn**

### ***2.1. Ý nghĩa của Đại hội đối với lịch sử và quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.***

Đại hội Đảng lần II in đậm dấu ấn rất đặc biệt trong pho sử vàng của Đảng ta, là đại hội đoàn kết dân tộc, tinh thần yêu nước nồng nàn của lòng quả cảm sắt son; một khát vọng cháy bỏng về độc lập, tự do cho dân tộc “Chúng ta tha hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...” – Hồ Chí Minh. Chính vì vậy mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng ta được gọi là *Đại hội kháng chiến*. Tầm vóc và ý nghĩa to lớn của Đại hội đại biểu lần thứ II thể hiện ở sự thống nhất của “ý Đảng, lòng dân” hòa chung trong khát vọng giành độc lập, giải phóng dân tộc, tiến lên chủ nghĩa xã hội; sự kết hợp hài hòa giữa trí tuệ của đội tiên phong lãnh đạo với mong muốn, khát vọng mãnh liệt độc lập dân tộc và tự do, hạnh phúc của nhân dân; dưới sự lãnh đạo của Đảng nhằm phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc; sự vận dụng vô cùng nhuần nhuyễn, sáng tạo lý

luận của chủ nghĩa Mác- LeNin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Ngoài ra còn khẳng định mục tiêu đúng đắn: “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” mà Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và toàn thể nhân dân ta đã lựa chọn. Những nội dung mà Đại hội xác định như: “Phải tập trung mọi lực lượng để kháng chiến, dựng hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc”, “Tiêu diệt thực dân Pháp và đánh bại can thiệp Mỹ”, “Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn” đã trở thành kim chỉ nam, lời hiệu triệu khơi dậy sức mạnh vĩ đại, tinh thần đoàn kết của toàn đảng, toàn quân, toàn dân ra trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Với việc khẳng định sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam là tiến tới chủ nghĩa xã hội, quyết không thể có một con đường nào khác; Chính cương Đảng Lao động Việt Nam đã trở thành văn kiện có giá trị sâu sắc về tổng kết thực tiễn và lý luận cách mạng, có ý nghĩa sâu sắc đối với tiến trình phát triển cách mạng Việt Nam sau này. Với những chủ trương, quyết sách đúng đắn của Đại hội đại biểu lần thứ II, những năm 1951-1954, toàn Đảng toàn dân và toàn quân ta đẩy mạnh cuộc kháng chiến, chống thực dân Pháp xâm lược, tiến lên giành thắng lợi với Chiến dịch Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu”, buộc thực dân Pháp phải kí hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện cho miền Bắc bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những quyết sách vô cùng đúng đắn, sáng suốt mang lại ý nghĩa to lớn và tinh thần đoàn kết “quyết chiến, quyết thắng” của Đại hội đại biểu lần thứ II tiếp tục lan tỏa, đó là động lực quan trọng, nền tảng vô cùng vững chắc để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc, đánh đuổi đế quốc Mỹ xâm lược ở Miền Nam, từng bước giành thắng lợi, với đỉnh cao là Đại thắng mùa Xuân năm 1975 và hoàn thành sự nghiệp giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước.

Những chủ trương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đại hội lần II đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Cùng nhìn lại chặng đường hơn 70 năm vừa qua, với những năm tiến hành công cuộc đổi mới, từ tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, những bài học không ngừng được làm sâu sắc thêm, tiếp tục là nền tảng vững chắc cho những chủ trương, quyết sách đúng đắn của Đảng. Chính cương văn tắt, sách lược văn tắt (tháng 2-1930), Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 10-1930), Chính cương Đảng Lao động Việt Nam (năm 1951), Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 và Cương lĩnh bổ sung, phát triển (năm 2011) nối tiếp nhau là ngọn cờ lý luận tư tưởng, ngọn cờ chiến đấu, ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết dân tộc của Đảng, giành những thắng lợi hào hùng, vẻ vang trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền độc lập dân tộc, thống nhất đất nước; lãnh đạo nhân dân ta vững bước đi lên. Đảng Cộng sản Việt Nam đã từng bước nhận thức ngày càng một đúng đắn hơn, sâu sắc hơn tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ với cuộc đổi mới hôm nay, nhất là việc đẩy mạnh công tác xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, đồng bộ, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng những yêu cầu mới của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. Chúng ta coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

## ***2.2. Liên hệ thực tiễn với sinh viên hiện nay***

Sinh viên, thế hệ trẻ - lực lượng kế cận, rường cột của nước nhà hiện cần làm gì để phát huy, lan tỏa tinh thần của Đại hội II đối với quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay ? Qua tinh thần của Đại hội Đại biểu lần thứ II, ta nhận thấy sinh viên Việt Nam hiện nay cần có những hành động cụ thể để góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam ngày

càng lớn mạnh. Sinh viên cần kiên định lập trường tư tưởng chủ nghĩa Mác-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật và nhà nước. Thấm nhuần sâu sắc rằng lòng yêu nước là một giá trị truyền thống quý báu của dân tộc, luôn gắn bó, cố kết, đùm bọc che chở và giúp đỡ lẫn nhau trong những hoàn cảnh khó khăn như thiên tai, lũ lụt ở Miền Trung và dịch bệnh Covid 19 hiện nay. “Chống dịch như chống giặc” là khẩu hiệu luôn được nhắc đến trong hai năm dịch bệnh vô cùng cam go, căng thẳng này. Các bác sĩ, các đồng chí bộ đội đã di chuyển đến vùng dịch bệnh nặng nề để khắc phục kịp thời, đồng lòng hướng về một mục tiêu sớm đẩy lùi được dịch bệnh. Hơn nữa đất nước ta đang tiến hành đổi mới và hội nhập sâu rộng trong bối cảnh toàn cầu hóa. Hơn bao giờ hết, lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người luôn phải gắn liền với trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chúng ta cần nâng cao lòng yêu nước thông qua công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, phát triển nhận thức bản thân qua việc nỗ lực hàng ngày, năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tự lập tự cường để mỗi người trở thành công dân có tài và có đức, kiên định tiếp tục sự nghiệp cách mạng của cha anh, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên chúng ta cần phải tiếp thu có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn tươi mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào sơ cứng trì trệ, lạc hậu với cuộc sống nhưng vẫn phải phù hợp với đường lối chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh.

## KẾT LUẬN

Trong lịch sử đấu tranh anh dũng và vô cùng vẻ vang của Đảng ta, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng là mốc son quan trọng đánh dấu sự trưởng thành của Đảng ta về tư tưởng, đường lối chính trị của Đảng. Đảng đã công khai hoạt động với tên gọi mới là Đảng Lao động Việt Nam, có cương lĩnh, đường

lỗi, chính sách đúng đắn phù hợp với thực tiễn của đất nước có ý nghĩa quyết định đưa kháng chiến tiến lên giành những thắng lợi ngày càng lớn. Từ đó quan hệ giữa Đảng với nhân dân ta càng thêm gắn bó, tình cảm khăng khít, sự lãnh đạo của Đảng đối với kháng chiến càng thêm thuận lợi, sức mạnh của Đảng được tăng cường. Là một công dân của nước Việt Nam và là một sinh viên khoa Quản Trị Kinh Doanh đang ngồi trên giảng đường Học Viện Ngân Hàng dưới sự hướng dẫn, chỉ bảo vô cùng tận tình và tâm huyết của những người thầy cô cao quý của Học Viện nói chung và Khoa Lý Luận Chính Trị nói riêng đã mang đến một bầu trời tri thức lý luận chính trị truyền đạt lại để em cũng như các bạn sinh viên của Học Viện xác định đúng mục đích học tập đó chính là “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ, học để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại” - *Hồ Chí Minh : Toàn tập*, em cảm thấy vô cùng biết ơn và trân trọng những lời giảng quý báu của thầy cô, em sẽ nỗ lực học tập, rèn luyện bản thân về mọi mặt để đạt được kết quả tốt trong học tập, lấy những kiến thức được thầy cô truyền đạt làm hành trang để em tiếp tục thực hiện những công việc có ý nghĩa, góp phần xây dựng Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam ngày càng tốt đẹp hơn, tạo vị thế trên trường quốc tế.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Vở bài tập môn “ Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam” – Khoa Lý luận chính trị, Học Viện Ngân Hàng.
2. “<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/Uploads/2019/3/5/15/VK%20Dang%20TT%20-%20Tap%2012.pdf>”, Văn kiện Đảng toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
3. Hồ Chí Minh – Toàn tập.